

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 09-11-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Đức Thành

Bà Lục Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hạ Mí C, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 01/01/1993 tại MV, Hà Giang; Nơi ĐKTT: Xóm PT, xã NT, huyện MV, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở hiện nay: Xóm Q, xã NT, huyện MV, tỉnh Hà Giang. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: H'Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hạ Mí G (đã chết); con bà Chứ Thị D, sinh năm: 1953; Vợ: Hầu Thị M, sinh năm 1992, con: bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Anh chị em ruột: Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Tiền án: 01 tiền án về tội “Che giấu tội phạm” do Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 07 tháng 27 ngày tù theo bản án số 63/2016/HSST ngày 23/11/2016, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Hồ Mí C1, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Xóm Q, xã NT, huyện MV, tỉnh Hà Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hồ Mí T, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Xóm Q, xã NT, huyện MV, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Mí CH; Nơi cư trú: Xóm Q, xã NT, huyện MV, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Vừ Mí M, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm Y II, xã NT, huyện MV, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người phiên dịch:* Bà Hầu Thị D; Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn S, huyện R, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/8/2021, Hạ Mí C từ nhà tại Q, NT, MV, Hà Giang đi chặt củi tại xóm E, G, R, Cao Bằng. C đi bộ đến đoạn đường đất (đường dân sinh) thuộc xóm E, G, R, Cao Bằng thì nhìn thấy có 03 (ba) chiếc xe máy đang dựng ở bên trái đường, cả 03 chiếc xe đều không có chìa khoá, không có người trông coi. Sau đó, C đi vượt qua ba chiếc xe khoảng 100m rồi chặt củi ở gần đường. Chặt được khoảng 20 phút thấy số lượng củi đã đủ sử dụng nên C đi bộ về nhà với ý định sẽ mượn xe máy của người quen quay lại chở củi. Trên đường quay về nhà, C nhìn thấy ba chiếc xe máy trên vẫn để bên đường và không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm một chiếc xe máy để bán lấy tiền tiêu xài, C quan sát xung quanh thấy không có người nên tiến lại gần chiếc xe máy Honda Wave RSX, màu đỏ-đen-bạc, BKS:15M1-015.17 là xe máy của Hồ Mí C1, trú tại Q, NT, MV, Hà Giang (khi đó C đang đi giúp anh rể bẻ ngô trên nương ngô thuộc xóm E, G, R, Cao Bằng và để xe máy ở dưới đường, không khoá cổ xe). Do không có chìa khoá để mở ổ khoá điện nên C dắt chiếc xe máy của C đi về hướng xã NT, MV, Hà Giang. Khi dắt xe đi được một lúc thì C cùng Vừ Mí M, trú tại: Y II, NT, MV, Hà Giang (M là bố vợ của C) vác ngô từ trên nương xuống đến đường thì không thấy xe máy của C đâu. Nghi ngờ xe máy của mình bị người khác trộm nên C bảo M giúp chở đi về hướng NT, MV, Hà Giang để tìm xe.

Sau khi C dắt xe máy đi được khoảng 200m, sỡ chủ tài sản sẽ đuổi đến phát hiện hành vi trộm cắp của mình nên C dắt xe quay lại để tại vị trí ban đầu, dắt được khoảng 100m thì C gặp C và M đi xe máy đuổi đến. Nghi hai người là chủ của chiếc xe máy mà mình vừa lấy trộm nên C bỏ lại xe máy rồi chạy xuống dưới đường. C và M phát hiện có người lạ đang dắt xe của C và bỏ chạy nên M dừng xe để C đuổi theo. C đuổi theo C khoảng 15m thì hét lên “mày đừng có

chạy, tao biết mày rồi”. C nghe thấy vậy nghĩ mình không thể chạy thoát được nên dừng lại và đi lên đường. Sau đó, M và C đưa C cùng chiếc xe máy tang vật đến Công an xã NT, MV, Hà Giang để trình báo. Công an xã NT đã lập biên bản Bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan rồi bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để tiếp tục điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 138/KL-HĐĐG ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm, Cao Bằng kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ-đen-bạc, BKS: 15M1-015.17, số máy: C43E-6429656, số khung: 432BY654653, dung tích 109, tình trạng xe đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong vụ án.

Về vật chứng vụ án:

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ gồm: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ-đen-bạc, BKS: 15M1-015.17, xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đỏ-đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 097223 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/9/2014 đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi của Hạ Mí C đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSBL ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hạ Mí C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Hạ Mí C thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Hờ Mí C1 trình bày việc anh bị Hạ Mí trộm chiếc xe máy HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ-đen-bạc như nội dung vụ án đã nêu trên. Hờ Mí C1 yêu cầu được trả lại xe máy và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX xử phạt Hạ Mí C theo quy định của pháp luật

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hạ Mí C về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hạ Mí C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hạ Mí C từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho anh Hồ Mí C1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ-đen-bạc, BKS: 15M1-015.17, số máy: C43E-6429656, số khung: 432BY654653, dung tích 109, tình trạng xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 097223 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/9/2014.

Trả lại cho bị cáo Hạ Mí C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đỏ-đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số IMEI1: 358414102242055; IMEI 2: 358414102542280.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hạ Mí C không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hạ Mí C không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hạ Mí C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/8/2021, tại đoạn đường liên xóm thuộc xóm E, G, R, Cao Bằng, Hạ Mí C có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp tài sản là 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ-đen-bạc, BKS: 15M1-015.17 trị giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) của Hồ Mí

C1. Hành vi của Hạ Mí C đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Hạ Mí C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hạ Mí C phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Hạ Mí C có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Che giấu tội phạm” do Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 07 tháng 27 ngày tù theo bản án số 63/2016/HSST ngày 23/11/2016.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hạ Mí C là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng do ý thức không tuân thủ pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác.

Hành vi phạm tội bị cáo Hạ Mí C thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị định số 02/2018/HĐTT ngày 15/5/2018 của Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Hạ Mí C không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho anh Hồ Mí C1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ- đen-bạc, BKS: 15M1-015.17, số máy: C43E-6429656, số khung: 432BY654653, dung tích 109, tình trạng xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 097223 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/9/2014.

Trả lại cho bị cáo Hạ Mí C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đỏ-đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số IMEI1: 358414102242055; IMEI 2: 358414102542280.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạ Mí C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hạ Mí C **10 (Mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 12/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho anh Hồ Mí C1: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ- đen-bạc, BKS: 15M1-015.17, số máy: C43E-6429656, số khung: 432BY654653, dung tích 109, tình trạng xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 097223 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/9/2014

Trả lại cho bị cáo Hạ Mí C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đỏ-đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, số IEI1: 358414102242055; IMEI 2: 358414102542280.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hạ Mí C phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bảo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại trong thời hạn 15 ngày kể

từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hồ Mí T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên